

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5699/UBND-CNXD

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 9 năm 2017

V/v giá đất tái định cư tại KDC
Trục đường Mỹ Trà – Mỹ Khê (giai
đoạn 1), KDC phía Nam đường Hai
Bà Trưng (giai đoạn 1), Khu TĐC
số 1 phường Chánh Lộ, đường Chu
Văn An và KDC (đoạn từ Hùng
Vương đến Hai Bà Trưng)

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: 8386
	Ngày: 18/9/17
	Chuyên:

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- UBND thành phố Quảng Ngãi.

Xét đề nghị của UBND thành phố Quảng Ngãi tại các Công văn số: 3420/UBND ngày 19/6/2017, 3421/UBND ngày 29/6/2017, 3427/UBND và 3452/UBND ngày 30/6/2017 về việc xác định giá đất thu tiền sử dụng đất đối với các trường hợp được giao đất tái định cư tại khu dân cư Trục đường Mỹ Trà – Mỹ Khê (giai đoạn 1), khu dân cư phía Nam đường Hai Bà Trưng (giai đoạn 1), khu tái định cư số 1 phường Chánh Lộ và dự án đường Chu Văn An và khu dân cư (đoạn từ Hùng Vương đến Hai Bà Trưng) và đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 1969/STC-QLGCS ngày 18/7/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Thống nhất việc áp dụng giá đất tái định cư tại khu dân cư Trục đường Mỹ Trà – Mỹ Khê (giai đoạn 1), khu dân cư phía Nam đường Hai Bà Trưng (giai đoạn 1), khu tái định cư số 1 phường Chánh Lộ và dự án đường Chu Văn An và khu dân cư (đoạn từ Hùng Vương đến Hai Bà Trưng), chưa bao gồm hệ số chiều rộng mặt tiền và 02 mặt tiền theo quy định, cụ thể như sau:

a) Đối với các trường hợp quy định tại tiết a điểm 1 Công văn số 5336/UBND-NNTN ngày 23/9/2016 của UBND tỉnh:

* Khu tái định cư số 1, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi: Các lô đất tiếp giáp với đường nội bộ có cắt đường 11m, giá đất thu tiền sử dụng đất áp dụng theo quy định tại Công văn số 2161/UBND-CNXD ngày 17/4/2017 của UBND tỉnh.

* Khu dân cư phía Nam đường Hai Bà Trưng (giai đoạn 1), thành phố Quảng Ngãi:

- Các lô đất tiếp giáp với đường quy hoạch Trần Nhân Tông (đoạn từ Phan Bội Châu đến đường quy hoạch Chu Văn An) có mặt cắt đường rộng

21m là 4.840.000 đồng/m² (tương đương với giá đất ở mặt tiền khu dân cư đô bao có mặt cắt đường rộng từ 16m đến 21m theo quy định tại Quyết định số 67/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh, hệ số 1,1).

- Các lô đất tiếp giáp với đường quy hoạch Lý Nam Đế (đoạn từ Phan Bội Châu đến đường quy hoạch Chu Văn An) và đường quy hoạch Ngô Thị Nhậm (đoạn từ Hai Bà Trưng đến đường quy hoạch tuyến số 2) có mặt cắt đường rộng 16,5m là 4.840.000 đồng/m² (tương đương với giá đất ở mặt tiền khu dân cư đô bao có mặt cắt đường rộng từ 16m đến 21m theo quy định tại Quyết định số 67/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh, hệ số 1,1).

- Các lô đất tiếp giáp với đường quy hoạch Nguyễn Duy Cung có mặt cắt đường rộng 13,5m và đường quy hoạch Trần Quý Hai có mặt cắt đường rộng 16,5m là 4.356.000 đồng/m² (tương đương 90% giá đất ở mặt tiền khu dân cư đô bao có mặt cắt đường rộng từ 16m đến 21m theo quy định tại Quyết định số 67/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh, hệ số 1,1).

- Các lô đất tiếp giáp với đường quy hoạch tuyến số 5 có mặt cắt đường rộng 13,5m và các tuyến số 2, 4, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 có mặt cắt đường rộng 12m là 3.080.000 đồng/m² (tương đương giá đất ở mặt tiền khu dân cư đô bao có mặt cắt đường rộng từ 10,5m đến dưới 16m theo quy định tại Quyết định số 67/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh, hệ số 1,1).

* Khu dân cư đường Chu Văn An (đoạn từ Hùng Vương đến Hai Bà Trưng), thành phố Quảng Ngãi:

- Các lô đất tiếp giáp với đường quy hoạch Chu Văn An có mặt cắt đường rộng 27m là 9.240.000 đồng/m² (tương đương với giá đất ở mặt tiền đường Chu Văn An đoạn từ Hùng Vương đến Ngã 5 Lê Lợi, Nguyễn Trãi theo quy định tại Quyết định số 67/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh, hệ số 1,2).

- Các lô đất tiếp giáp với đường quy hoạch Trần Nhân Tông, đường quy hoạch Lạc Long Quân (mặt cắt đường rộng 21m) là 4.840.000 đồng/m² (tương đương với giá đất ở mặt tiền khu dân cư đô bao có mặt cắt đường rộng từ 16m đến 21m theo quy định tại Quyết định số 67/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh, hệ số 1,1).

- Các lô đất tiếp giáp với đường quy hoạch Trần Quý Hai có mặt cắt đường rộng 16,5m là 4.356.000 đồng/m² (tương đương 90% giá đất ở mặt tiền khu dân cư đô bao có mặt cắt đường rộng từ 16m đến 21m theo quy định tại Quyết định số 67/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh, hệ số 1,1).

- Các lô đất tiếp giáp với đường quy hoạch tuyến số 1, 2, 3 và tuyến số 14 là 3.080.000 đồng/m² (tương đương giá đất ở mặt tiền khu dân cư đô bao có mặt cắt đường rộng từ 10,5m đến dưới 16m theo quy định tại Quyết định số 67/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh, hệ số 1,1).

- Các lô đất tiếp giáp với đường quy hoạch N29A – N29B có mặt cắt đường rộng 8m là 2.400.000 đồng/m² (tương đương giá đất ở đường láng nhựa hoặc bê tông xi măng có mặt cắt đường rộng từ 7,5m trở lên theo quy định tại Quyết định số 67/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh, hệ số 1,2).

b) Đối với các trường hợp quy định tại tiết b điểm 1 Công văn số 5336/UBND-NNTN ngày 23/9/2016 của UBND tỉnh:

* Khu tái định cư số 1, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi: Các lô đất tiếp giáp với đường nội bộ có cắt đường 11m, giá đất thu tiền sử dụng đất áp dụng theo quy định tại điểm 2 Công văn số 2161/UBND-CNXD ngày 17/4/2017 của UBND tỉnh.

* Khu dân cư trục đường Mỹ Trà - Mỹ Khê (giai đoạn 1), thành phố Quảng Ngãi:

- Đối với các lô đất tiếp giáp với đường Quốc lộ 24B đoạn còn lại thuộc xã Tịnh An là 2.700.000 đồng/m².

- Đối với các lô đất tiếp giáp với tuyến 18 có mặt cắt đường 17,5m và các lô đất có mặt tiền đường nằm trên tuyến giáp với bùng binh là 2.400.000 đồng/m².

- Đối với các lô đất nằm trên tuyến số 12, 15 và 16 là 2.000.000 đồng/m².

2. Giá đất quy định tại điểm 1 Công văn này được áp dụng đối với các trường hợp nhà nước thu hồi đất và được cấp thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường năm 2017.

Yêu cầu Sở Tài chính và UBND thành phố Quảng Ngãi triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Thuế tỉnh;
- QISC;
- Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP (NL), NNTN, CBTH;
- Lưu: VT, CNXD (trung491)



Trần Ngọc Căng